

Số: /KH-UBND

Mường Tè, ngày tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 3844/KH-UBND ngày 18/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc thực hiện Kết luận số 112-KL/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lai Châu về tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn” năm học 2022 - 2023

Căn cứ Kết luận số 112-KL/TU ngày 03/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lai Châu về việc tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn”;

Căn cứ Kế hoạch số 1872/KH-SGDĐT ngày 09/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lai Châu về triển khai Kế hoạch số 3844/KH-UBND ngày 18/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Kết luận số 112-KL/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lai Châu về tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn”, năm học 2022 - 2023.

UBND huyện Mường Tè ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn”, năm học 2022 - 2023 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn trong năm học 2022 - 2023 và tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn” giai đoạn 2021 - 2025.

Tăng cường sự phối hợp chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của các cấp, các ngành thực hiện Kế hoạch số 3844/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Yêu cầu

Các đơn vị giáo dục căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch số 3844/KH-UBND để đánh giá và kịp thời khắc phục, điều chỉnh những tồn tại, hạn chế nhằm đạt được mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra.

II. MỤC TIÊU CHỦ YẾU

1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên đạt 78,5%; 100% trường được bố trí giáo viên cơ bản bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới; 96% trường tiểu học có giáo viên dạy tiếng Anh; 100% trường công lập có tổ chức nấu ăn tập trung cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông ở bán trú được hỗ trợ kinh phí thuê nhân viên nấu ăn.

2. Chất lượng học tập, rèn luyện của học sinh

- Giáo dục Mầm non: Duy trì huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt từ 22,6% trở lên, trẻ mẫu giáo đạt từ 98,1% trở lên; tổ chức cho 100% trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo ăn bán trú tại trường.

- Giáo dục Tiểu học: Duy trì tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường đạt từ 99,9% trở lên; duy trì việc đưa học sinh lớp 3, 4, 5 ở các điểm trường lẻ về học tại điểm trường trung tâm đạt từ 98,5% trở lên; trường tổ chức cho học sinh học 2 buổi/ngày 100%; trên 99,7% học sinh đạt kết quả giáo dục từ Hoàn thành trở lên (*trong đó Hoàn thành Tốt trở lên đạt trên 34%*); 100% số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học; 100% trường tiểu học triển khai dạy học ngoại ngữ cho học sinh từ lớp 3.

- Giáo dục Trung học cơ sở: Huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp đạt từ 96% trở lên; trên 99,8% số học sinh có kết quả rèn luyện được đánh giá Đạt trở lên (*trong đó Khá, Tốt 93%*); học sinh có kết quả học tập được đánh giá từ Đạt trở lên 95% (*trong đó Khá, Tốt từ 39% trở lên*); duy trì tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt từ 99% trở lên.

- Giáo dục Trung học phổ thông: Tỷ lệ tuyển sinh vào lớp 10 THPT đạt 100% (theo chỉ tiêu Kế hoạch Ủy ban nhân dân tỉnh giao); 99% số học sinh có kết quả rèn luyện được đánh giá Đạt trở lên (*trong đó Khá, Tốt 96%*); 99% học sinh có kết quả học tập được đánh giá Đạt trở lên (*trong đó Khá, Tốt 55%*); tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đạt từ 99% trở lên.

3. Cơ sở vật chất và điều kiện đảm bảo cho việc dạy, học

Tập trung đầu tư xây dựng phòng học còn thiếu tại các điểm trường trung tâm, hệ thống phòng chức năng, nhà bếp, phòng ăn, công trình nước sạch, nhà vệ sinh, xóa phòng học tạm đã xuống cấp; đáp ứng được từ 70% trở lên nhu cầu phòng ở cho học sinh bán trú; tỷ lệ trường học được xây dựng kiên cố đạt 100%.

4. Duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

100% (10/10) xã đặc biệt khó khăn giữ vững chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; giữ vững chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, 10 xã đạt chuẩn mức độ 3; giữ vững chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở

mức độ 1, duy trì 8 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2.

5. Xây dựng trường chuẩn quốc gia

Năm học 2022 - 2023, có 09 trường đạt chuẩn quốc gia (lũy kế), trong đó: cấp Mầm non 05 trường, cấp Tiểu học 02 trường, cấp Trung học cơ sở 02 trường.

(Chi tiết tại Phụ lục I, II kèm theo)

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, lãnh đạo, chỉ đạo của các đơn vị giáo dục; tham mưu, phối hợp với các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện Kế hoạch số 3844/KH-UBND

Nêu cao trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo từ Phòng đến các đơn vị trường; làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy chính quyền địa phương trong triển khai đảm bảo kế hoạch; phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch số 3844/KH-UBND.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, cơ sở giáo dục; giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm gắn với người đứng đầu để đảm bảo mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch.

Quán triệt, tuyên truyền thực hiện triệt để các chỉ thị, nghị quyết, các chủ trương của Đảng, Nhà nước, của tỉnh, huyện về phát triển giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn với các hình thức phù hợp với đối tượng, vùng miền và đặc thù của địa phương, đơn vị, ... tạo sự đồng thuận, thống nhất trong việc nâng cao chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn.

Thực hiện tốt công tác phối hợp, tư vấn xây dựng phong trào thi đua ở cơ sở trong năm học nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiêu biểu trong các phong trào thi đua. Khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc trong năm học.

2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục đáp ứng yêu cầu dạy và học trong tình hình mới

a) Đổi mới công tác quản lý giáo dục và đổi mới phương pháp dạy học

- Đẩy mạnh đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị trường học:

Tăng cường giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chú trọng đổi mới công tác quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên. Chỉ đạo khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn;

vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; tăng cường phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và các ban, ngành có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành các hoạt động giáo dục. Tiếp tục phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của cơ sở giáo dục, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò của hội đồng trường; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ sở giáo dục.

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy linh hoạt; tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh.

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức dạy, học và các hoạt động giáo dục ứng phó linh hoạt với thiên tai, dịch bệnh:

Đối với Chương trình giáo dục mầm non: Phát triển các điều kiện và hoạt động của trường mầm non theo các tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm. Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lí, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kĩ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi. Hỗ trợ phòng chống suy dinh dưỡng đối với trẻ mầm non thông qua chế độ chăm sóc dinh dưỡng phù hợp, kết hợp với giáo dục phát triển vận động.

Tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025”, bảo đảm các em có kỹ năng cơ bản trong việc sử dụng tiếng Việt để hoàn thành chương trình giáo dục mầm non và chương trình giáo dục tiểu học, tạo tiền đề để học tập, lĩnh hội tri thức của các cấp học tiếp theo. Xây dựng môi trường tiếng Việt, thư viện thân thiện trong các trường học; tăng cường học liệu, trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi; xây dựng các mô hình điểm tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số phù hợp với điều kiện, đặc điểm vùng miền tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên các đơn vị tham quan, học tập, triển khai nhân rộng.

Triển khai thực hiện song hành Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Phát huy tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch tổ, kế hoạch môn học, kế hoạch bài dạy phù hợp với thực tế; tiếp tục rà soát, điều chỉnh, biên soạn, sắp xếp, lựa chọn nội dung dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, đổi mới sinh hoạt chuyên môn, đảm bảo nội dung dạy học nhẹ nhàng, không gây quá tải nhằm tạo hứng thú cho học sinh. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của người học gắn với việc dạy học theo đối tượng, vùng miền; áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, rèn luyện phương pháp tự học cho học sinh và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; thực hiện đổi mới nội dung, phương thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập phù hợp với đối tượng và các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh. Quan tâm bồi dưỡng học sinh giỏi ở vùng đặc biệt khó khăn, nhất là học sinh giỏi là người dân tộc thiểu số.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện phòng chống bạo lực học đường. Triển khai hiệu quả Đề án ứng xử văn hóa trong trường học giai đoạn 2018 - 2025; thực hiện hiệu quả, công khai Bộ quy tắc ứng xử trong trường học; xây dựng và duy trì trường học đạt chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn; thiết lập kênh thông tin như hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin của người học; bảo mật cho người cung cấp thông tin. Tham mưu, phối hợp với chính quyền địa phương, gia đình người học để có biện pháp giáo dục học sinh không để xảy ra bạo lực học đường. Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao học đường, tạo môi trường lành mạnh cho học sinh. Triển khai hiệu quả công tác y tế trường học và an toàn vệ sinh thực phẩm trong các cơ sở giáo dục.

Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học, trải nghiệm, hướng nghiệp, dạy học gắn với sản xuất, kinh doanh, giáo dục STEM. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm để học sinh được khám phá các thí nghiệm, ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong thực tiễn đời sống. Nâng cao năng lực hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật; tiếp tục tổ chức có chất lượng cuộc thi khoa học kỹ thuật các cấp gắn với xây dựng các chủ đề giáo dục STEM. Chú trọng tổ chức các hoạt động áp dụng các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn và nghiên cứu để giải quyết những vấn đề đặt ra trong cuộc sống.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dạy và học

Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị đầu cuối đáp ứng dạy học môn Tin học và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục; triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin các hệ thống số hóa; triển khai nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu của ngành giáo dục

và đào tạo; triển khai nền tảng quản lý mã định danh, xác thực người dùng trên môi trường số của ngành giáo dục. Triển khai hệ thống thông tin quản lý giáo dục toàn ngành và 100% cơ sở giáo dục và đào tạo triển khai nền tảng quản trị.

Triển khai một số nền tảng số dạy và học trực tuyến với các tính năng tiên tiến hỗ trợ học tập cá thể hóa và tăng cường trải nghiệm; tăng cường kiểm tra, thi trên máy tính và trực tuyến; kết nối nền tảng dạy học trực tuyến với nền tảng quản trị nhà trường và mạng, thiết lập hệ sinh thái chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục đào tạo. Phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành.

c) Huy động học sinh ra lớp; tổ chức công tác nuôi dưỡng học sinh bán trú, nội trú; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tăng cường giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh

- Tiếp tục chú trọng công tác huy động học sinh ra lớp và nâng cao tỷ lệ chuyên cần; UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc; phân công trách nhiệm các thành viên Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và lãnh đạo các xã trong việc huy động học sinh ra lớp, đi học chuyên cần. Chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, chính quyền địa phương tuyên truyền vận động thực hiện xã hội hóa bằng nhiều hình thức để tổ chức tốt công tác nuôi dưỡng học sinh bán trú. Phát huy vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong phối hợp với cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục. Thường xuyên tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; tăng cường công tác giáo dục tư tưởng đạo đức lối sống, giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện để thu hút học sinh đến trường.

Xây dựng thư viện thân thiện, thư viện đạt chuẩn để hình thành và tạo thói quen cho trẻ em, học sinh làm quen và đọc sách; khơi dậy, bồi dưỡng văn hóa đọc cho học sinh; bổ sung sách, tranh truyện, video... sưu tầm văn hóa dân gian, các dân tộc tại địa phương, tích hợp vào các chủ đề phù hợp với tâm lý, lứa tuổi từng cấp học. Tổ chức các hoạt động thư viện nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh; biết cách lựa chọn, tra cứu, tìm hiểu sách theo sở thích và phù hợp với trình độ đọc; phát triển ngôn ngữ, trí tuệ cảm xúc, tư duy sáng tạo, năng lực tự học, tự nghiên cứu; hình thành kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp thông qua các hoạt động thư viện.

- Nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục trường bán trú, nội trú. Tiếp tục kiện toàn Ban quản lý bán trú, nội trú; phân công Ban giám hiệu, giáo viên trực bán trú, quản lý học sinh, tích cực hướng dẫn học sinh học bài ngoài giờ chính khóa; tổ chức các hoạt động vui chơi bổ ích, rèn luyện sức khỏe; thường xuyên theo dõi các hoạt động của học sinh, để kịp thời phòng ngừa những phản ứng tiêu cực. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách dành cho người học và tổ

chức các hoạt động trong trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú. Tổ chức nuôi dưỡng học sinh bán trú đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn tập thể; lựa chọn nhà cung ứng thực phẩm có uy tín được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Quản lý tốt bếp ăn bán trú, nội trú chủ động liên hệ với các Trạm Y tế xây dựng kế hoạch và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, khắc phục ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong các trường học.

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Kiện toàn và xây dựng quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các cấp, tạo sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành Giáo dục và Đào tạo với các ngành, các tổ chức có liên quan trong công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả. Sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thường xuyên cập nhật và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống; từng bước nâng cao mức độ và chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Chuẩn bị các điều kiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học. Phối hợp và tăng cường tổ chức các hoạt động thực tập, trải nghiệm tại doanh nghiệp tạo điều kiện cho học sinh được tiếp xúc với các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; tổ chức giới thiệu các ý tưởng, dự án khởi nghiệp của học sinh. Bồi dưỡng, nâng cao trình độ đối với đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh khởi nghiệp tại các đơn vị trường học; khuyến khích các cá nhân có kiến thức, kinh nghiệm về khởi nghiệp tình nguyện tham gia công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh tại các nhà trường.

3. Tiếp tục phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, phát huy tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, gắn bó với sự nghiệp phát triển giáo dục vùng đặc biệt khó khăn; công tác quán triệt thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế làm việc và quy tắc ứng xử của đơn vị tới tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và người học.

Tiếp tục xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm

đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; rà soát, bố trí, sắp xếp trường, lớp, giáo viên, nhân viên phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị và biên chế được giao theo quy định; tuyển dụng giáo viên, trong đó ưu tiên biên chế để tuyển dụng giáo viên cho các môn học mới trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Quan tâm triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chú trọng thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới. Tổ chức đa dạng, sáng tạo các hình thức sinh hoạt chuyên môn tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên có cơ hội được giao lưu, trao đổi, học tập kinh nghiệm và nâng cao trình độ, nghiệp vụ, kỹ năng chuyên môn, phương pháp dạy học, cách tổ chức hoạt động giáo dục hiệu quả, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên chú trọng xây dựng đội ngũ báo cáo viên cốt cán làm nòng cốt cho việc triển khai bồi dưỡng thường xuyên tập trung theo kế hoạch và bồi dưỡng các mô đun theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; thực hiện Chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi. Đa dạng phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, trực tiếp và trực tuyến; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Quan tâm bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến và công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trung học.

4. Huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và thực hiện chính sách đối với cán bộ giáo viên và học sinh

Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học phù hợp điều kiện thực tế. Phối hợp rà soát, hoàn thiện hồ sơ giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các cơ sở giáo dục trong huyện. Củng cố, tăng cường hệ thống trường lớp.

Quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học có hiệu quả: Rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học; khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học.

Chủ động tham mưu đầu tư nguồn lực, xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng

các tiêu chí của các trường đã đạt chuẩn quốc gia. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học, kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học. Đảm bảo triển khai, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho giáo viên và học sinh theo quy định.

Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn

Tập trung kiểm tra trách nhiệm quản lý của người đứng đầu, trong đó nội dung kiểm tra tập trung vào các vấn đề đổi mới và các vấn đề theo quy định. Qua đó, đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu điểm, khuyết điểm của các tổ chức, cá nhân được kiểm tra; tư vấn, thúc đẩy; chấn chỉnh, xử lý kịp thời các sai phạm; củng cố, điều chỉnh, bổ sung kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp cần thiết để hoàn thành tốt mục tiêu, chỉ tiêu đặt ra, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, tư vấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong thực hiện Chương trình giáo dục mầm non; Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006.

Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng: Đăng ký đánh giá ngoài các đơn vị trường vùng đặc biệt khó khăn theo đúng Kế hoạch. Tăng cường hiệu quả công tác tham mưu, giúp đỡ các đơn vị trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác tự đánh giá, lập kế hoạch cụ thể về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo từng năm học đối với các cơ sở giáo dục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn năm học 2022 - 2023 đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện địa phương, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch.

Tham mưu việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học cho các trường học; ưu tiên đầu tư công trình phụ trợ cho trường có học sinh ở bán trú, trường chuẩn quốc gia.

Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện thực hiện bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phù hợp với điều kiện của các đơn vị trường và đảm bảo theo đúng quy định.

Tham mưu chỉ đạo quyết liệt công tác huy động học sinh ra lớp, nâng cao tỷ lệ chuyên cần; nâng cao chất lượng đội ngũ; nâng cao chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá, báo cáo và tham mưu UBND huyện sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch số 3844/KH-UBND.

2. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hiệu quả, phù hợp với điều kiện địa phương, phân đấu hoàn thành các mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn năm học 2022 - 2023.

Quan tâm chỉ đạo quyết liệt công tác huy động học sinh ra lớp, nâng cao tỷ lệ chuyên cần; tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, công trình phụ trợ cho trường có học sinh ở bán trú, trường chuẩn quốc gia.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, yêu cầu Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện (Đ/c Nam);
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Kiều Hải Nam